

Số: 1116/QĐ-KĐCL

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Khóa 48 (Đợt 3 năm 2025)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-BGDĐT ngày 05/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4237/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/10/2015 của Giám đốc ĐHQGHN về việc Ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN;

Căn cứ Thông tư số 14/TT-BGDĐT ngày 10/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Công văn số 276/ĐHQGHN-ĐT ngày 08/02/2023 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc giao bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Công văn số 319/QLCL-KĐCLGD ngày 10/3/2023 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều kiện đảm bảo chất lượng bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-KĐCL ngày 17/7/2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Khóa 48 (Đợt 3 năm 2025);

Căn cứ Tờ trình số 26/TTr-HCTC ngày 23/9/2025 của Phòng Hành chính - Tổ chức về việc cấp chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Khóa 48 (Đợt 3 năm 2025);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Khóa 48 (Đợt 3 năm 2025) cho 86 học viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- ĐHQGHN (để b/c);
- Cục Quản lý chất lượng, Bộ GDĐT (để b/c);
- Lưu: VT, HCTC, TMA6.



Tạ Thị Thu Hiền

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN
Hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định viên
giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Khóa 48 (Đợt 3 năm 2025)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1116/QĐ-KĐCL ngày 23 tháng 9 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN)

Lớp 1 (Hà Nội):

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
1	Lê Thị Lan Anh	Nữ	25/3/1973	Thanh Hoá	Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
2	Tạ Hoàng Mai Anh	Nữ	21/01/1983	Phú Thọ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
3	Trần Thị Hoàng Anh	Nữ	15/10/1973	Thái Nguyên	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Nguyễn Ngọc Anh	Nam	10/8/1990	Phú Thọ	Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
5	Phan Vũ Tuấn Anh	Nam	13/12/1980	Hà Nội	Học viện Ngoại giao
6	Nguyễn Vũ Nhật Anh	Nữ	25/12/1981	Bắc Ninh	Trường Đại học Trung Vương
7	Hoàng Ngọc Bích	Nữ	19/8/2000	Thanh Hoá	Học viện Ngoại giao
8	Trương Thùy Dung	Nữ	21/9/1987	Thanh Hóa	Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội
9	Nguyễn Thuý Dương	Nữ	29/11/1986	Ninh Bình	Trường Đại học Dược Hà Nội
10	Nguyễn Thuý Hà	Nữ	06/4/1973	Hà Nội	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
11	Nguyễn Huy Hải	Nam	01/3/1988	Bắc Ninh	Trường Đại học Trung Vương
12	Trần Đại Hải	Nam	21/11/1966	Ninh Bình	Học viện Hành chính và Quản trị công
13	Lê Thị Ngọc Hân	Nữ	05/3/1983	Thanh Hoá	Học viện Ngoại giao
14	Lê Thị Hằng	Nữ	03/3/1981	Thanh Hóa	Học viện Phụ nữ Việt Nam
15	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	25/10/1978	Hung Yên	Học viện Khoa học xã hội
16	Vương Văn Hiên	Nam	03/12/1987	Hà Nội	Học viện Tư pháp
17	Nguyễn Quỳnh Hoa	Nữ	21/8/1984	Hải Phòng	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
18	Nguyễn Nghiêm Hoàng	Nam	20/3/1992	Nghệ An	Học viện Khoa học xã hội
19	Đình Đức Hợi	Nam	29/01/1977	Ninh Bình	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
20	Hoàng Thúy Hồng	Nữ	23/10/1987	Hà Nội	Trường Y dược, Đại học Phenikaa
21	Nguyễn Văn Hợp	Nam	01/01/1974	Ninh Bình	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
22	Nguyễn Việt Hùng	Nam	24/11/1975	Nghệ An	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
23	Vũ Đình Khoa	Nam	14/4/1980	Ninh Bình	Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
24	Nguyễn Đức Trung Kiên	Nam	13/10/1979	Bắc Ninh	Đại học Phenikaa
25	Nguyễn Thị Thanh Lam	Nữ	05/9/1994	Nghệ An	Học viện Ngoại giao
26	Đào Thị Diệu Linh	Nữ	01/11/1980	Hà Nội	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
27	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	08/8/1990	Ninh Bình	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
28	Vũ Thị Khánh Linh	Nữ	20/01/1982	Ninh Bình	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
29	Bùi Thị Thu Loan	Nữ	14/3/1977	Hưng Yên	Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
30	Nguyễn Thị Mai Loan	Nữ	06/02/1982	Bắc Ninh	Đại học Phenikaa
31	Dương Thị Lợi	Nữ	17/10/1988	Phú Thọ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
32	Nguyễn Phi Long	Nam	01/6/1976	Hà Nội	Học viện Phụ nữ Việt Nam
33	Ngô Văn Lực	Nam	26/02/1976	Thái Nguyên	Trường Kỹ thuật Phenikaa, Đại học Phenikaa
34	Đỗ Thị Phương Mai	Nữ	05/3/1985	Hà Nội	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
35	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Nữ	04/8/1986	Bắc Ninh	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
36	Trương Huyền Minh	Nữ	16/7/1977	Hà Nội	Học viện Phụ nữ Việt Nam
37	Nguyễn Hồng Minh	Nữ	05/8/1985	Hưng Yên	Trường Kỹ thuật Phenikaa, Đại học Phenikaa
38	Nguyễn Văn Minh	Nam	02/01/1990	Ninh Bình	Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
39	Trần Hữu Duy Minh	Nam	15/10/1988	Bình Dương	Học viện Ngoại giao
40	Vũ Hoài Nam	Nam	08/11/1974	Ninh Bình	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
41	Nguyễn Bích Ngân	Nữ	18/12/1981	Hà Nội	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
42	Hoàng Thị Kim Ngân	Nữ	25/3/1982	Thanh Hóa	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
43	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	14/4/1982	Thái Nguyên	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
44	Phạm Hồng Nhung	Nữ	13/10/1985	Ninh Bình	Trường Đại học Ngoại thương
45	Trịnh Thị Phương	Nữ	19/8/1983	Thanh Hóa	Đại học Công nghiệp Hà Nội
46	Đỗ Thị Thu Phượng	Nữ	06/01/1985	Thanh Hóa	Học viện Ngoại giao
47	Dương Hồng Quân	Nam	24/7/1986	Ninh Bình	Đại học Phenikaa
48	Lương Văn Sử	Nam	10/4/1984	Hung Yên	Trường Kỹ thuật Phenikaa, Đại học Phenikaa
49	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	30/5/1989	Ninh Bình	Học viện Ngoại giao
50	Lê Xuân Thái	Nam	15/02/1982	Thanh Hóa	Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội
51	Trần Minh Thắng	Nam	12/7/1985	Bắc Ninh	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
52	Phạm Tiến Thành	Nam	06/3/1984	Phú Thọ	Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc gia Hà Nội
53	Nguyễn Thị Trung Thu	Nữ	12/9/1981	Hà Nội	Trường Đại học Thăng Long
54	Nguyễn Thị Bích Thuận	Nữ	06/5/1984	Hung Yên	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
55	Nguyễn Văn Tĩnh	Nam	20/10/1978	Bắc Ninh	Trường Công nghệ thông tin và truyền thông, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
56	Nguyễn Thị Khánh Trà	Nữ	28/6/1989	Quảng Ninh	Đại học Phenikaa
57	Phạm Thị Thu Trang	Nữ	23/01/1984	Hung Yên	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
58	Vũ Thị Trang	Nữ	26/5/1985	Hải Phòng	Học viện Khoa học xã hội
59	Ngô Thị Trang	Nữ	01/02/1990	Hà Nội	Học viện Ngoại giao

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
60	Mai Xuân Tráng	Nam	06/8/1985	Thanh Hoá	Trường Công nghệ thông tin, Đại học Phenikaa
61	Trần Công Triệu	Nam	08/4/1983	Ninh Bình	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
62	Phạm Văn Tư	Nam	06/6/1978	Hưng Yên	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
63	Ngô Văn Tuần	Nam	19/4/1981	Bắc Ninh	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
64	Trần Khánh Vân	Nữ	01/9/1978	Hưng Yên	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
65	Nguyễn Duy Vinh	Nam	09/7/1984	Hải Phòng	Khoa Kỹ thuật Ô tô và Năng lượng, Đại học Phenikaa
66	Phạm Thị Thanh Yên	Nữ	08/3/1975	Nghệ An	Khoa Công nghệ Hóa, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Lớp 2 (Huế):

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
1	Đình Văn Dũng	Nam	04/10/1982	Nghệ An	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
2	Trần Thị Hoa	Nữ	14/3/1996	Huế	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
3	Nguyễn Văn Huy	Nam	28/10/1980	Nghệ An	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
4	Đoàn Khánh Hưng	Nam	01/5/1991	Huế	Trường Du lịch, Đại học Huế
5	Lê Châu Kim Khánh	Nữ	30/11/1985	Hà Tĩnh	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế
6	Cái Thị Thanh Lâm	Nữ	09/5/1987	Huế	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
7	Nguyễn Hữu Lợi	Nam	10/4/1986	Hà Tĩnh	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
8	Phan Thị Nhung	Nữ	10/10/1990	Quảng Trị	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
9	Phan Quỳnh Như	Nữ	31/5/1973	Quảng Trị	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế
10	Võ Quang Phát	Nam	20/01/1985	Huế	Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế
11	Hồ Trọng Phúc	Nam	13/3/1986	Nghệ An	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
12	Ngô Lê Hoàng Phương	Nữ	02/01/1987	Huế	Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Đơn vị công tác
13	Nguyễn Thanh Thảo	Nam	07/11/1980	Huế	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
14	Nguyễn Đình Thi	Nam	26/3/1977	Nghệ An	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
15	Quách Hải Thọ	Nam	13/10/1978	Huế	Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế
16	Nguyễn Hữu Tiến	Nam	18/01/1987	Quảng Trị	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
17	Nguyễn Hữu Trí	Nam	28/9/1976	Quảng Trị	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
18	Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	12/5/1983	Ninh Bình	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
19	Mai Chiêm Tuyền	Nam	02/8/1984	Quảng Trị	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
20	Hoàng Thị Bạch Yến	Nữ	24/11/1979	Huế	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

Danh sách gồm 86 người./.